

Số: 1171/QĐ-LTT-TBVT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định thầu đơn vị cung cấp vật tư cho Trường Cao đẳng
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 1275/QĐ-GDĐT-TC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm cán bộ quản lý;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;



Căn cứ vào nhu cầu cấp vật tư học kỳ 1 năm học 2018-2019 của Khoa Công nghệ Điện – Điện tử thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã được duyệt;

Căn cứ vào khả năng cung cấp, chất lượng sản phẩm và so sánh giá giữa các đơn vị cung cấp báo giá;

Căn cứ theo Tờ trình của Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chọn đơn vị: Công ty TNHH Sản xuất TM DV Ngọc Vân Anh là đơn vị cung cấp.

Địa chỉ: 68 Nguyễn Sơn Hà, phường 5, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Danh mục vật tư và đơn giá:

Stt	Tên vật tư	Thông số	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Cảm biến nhiệt	LM 335	Con	30	350.000	10.500.000
2	IC 555	Taiwan	Con	50	8.000	400.000
3	Tụ 0.01 μ F 16V		Con	100	2.000	200.000
4	Tụ 473		Con	100	2.000	200.000
5	Tụ 0.1 μ F 16V		Con	100	2.000	200.000
6	Tụ 0.47 μ F 16V		Con	100	2.000	200.000
7	Diode chỉnh lưu cầu 1A		Con	200	15.000	3.000.000
8	Diode 1N 4001		Con	200	2.500	500.000
9	Diot 1N 4148	Theo mẫu	Con	200	3.000	600.000
10	DIAC DB3 DO35	DB3	con	200	12.000	2.400.000
11	IC LM 741		Con	200	9.000	1.800.000
12	IC ổn áp 7805	Taiwan	Con	100	7.000	700.000
13	IC ổn áp 7812	Taiwan	Con	100	7.500	750.000
14	IC ổn áp 7824	Taiwan	Con	100	9.000	900.000
15	IC BTA12	Taiwan	Con	200	7.500	1.500.000
16	IC SCR BT151	Taiwan	Con	200	18.000	3.600.000
17	Tụ 2.2 μ F 16V	Taiwan	Con	200	3.000	600.000
18	Tụ 22 μ F		Con	200	4.500	900.000
19	Tụ 220 μ F 50V	Taiwan	Con	200	7.000	1.400.000
20	Tụ 224/400vAC		Con	200	15.000	3.000.000

21	Tụ 332	Taiwan	Con	200	4.500	900.000
22	Tụ 333		Con	200	4.500	900.000
23	Tụ 4,7 μ F		Con	200	4.700	940.000
24	Tụ 4.7u50v		Con	200	7.000	1.400.000
25	Tụ 47 μ F	Taiwan	Con	200	5.500	1.100.000
26	Tụ 470 μ F 50V	Taiwan	Con	200	8.000	1.600.000
27	Tụ 473	Taiwan	Con	200	4.000	800.000
28	Điện trở quang cds		Con	200	7.000	1.400.000
29	Tụ 10 μ F 50v		Con	200	4.500	900.000
30	Tụ 100 μ F 50V		Con	200	6.000	1.200.000
31	Tụ 1000 μ F/50vDC		Con	100	15.000	1.500.000
32	Diode chỉnh lưu 1A		Con	500	2.500	1.250.000
33	Diot 1N 4007	Theo mẫu	Con	500	2.200	1.100.000
34	Led siêu sáng đỏ 6ly		Con	500	2.500	1.250.000
35	Led siêu sáng trắng 6ly		Con	500	2.500	1.250.000
36	Transistor C1815		Con	500	2.000	1.000.000
37	Transistor A1015		Con	500	2.500	1.250.000
38	Kềm cắt	Taiwan	Cái	10	150.000	1.500.000
39	Thuốc ngâm mạch in	HCL+H2O2	Lít	4	220.000	880.000
40	Trạm cắm Domino 12 pha	12 x 2 trạm nhỏ	Hộp	1	750.000	750.000
41	Relay 220V kiếng + đế (8 chân)	Taiwan	Bộ	10	250.000	2.500.000
42	Relay 24VDC 8 chân + đế	Taiwan	Bộ	10	140.000	1.400.000
43	Bulon + tán Ø6 dài 4cm	Ren kiểu Mỹ (Inch)	Kg	0.5	550.000	275.000
44	Ốc Vis+tán+lông đèn 3li dài 3cm		Bịch	0.5	480.000	240.000
45	Bulon + tán Ø8 dài 4 cm	Ren kiểu Nhật (Inch)	Kg	1	450.000	450.000
46	Bộ khởi động mềm (ATS01N206QN - Schneider 1.5KW, 3 pha, điện áp 380V - 415V)		bộ	2	7.800.000	15.600.000
47	Chì hàn (Kim Phat)	1kg/ cuộn	Cuộn	2	480.000	960.000
48	Dây rút	5 x 250mm	Bịch	5	35.000	175.000

49	Móng ngựa ống Ø20	100 cái/bịch	bịch	10	150.000	1.500.000
50	Dây đơn mềm 1.5 mm ² VCm 1.5 – (30/0.25, 750V)	Lion, 100m/ cuộn	Cuộn	10	750.000	7.500.000
51	Rơ le thời gian dùng để khởi động Y - Δ động cơ KĐB 3 pha	AT8N - 10S, Autonics	Bộ	5	780.000	3.900.000
TỔNG CỘNG						90.720.000
10% VAT						9.072.000
TỔNG CỘNG THÀNH TIỀN						99.792.000
Bằng chữ: Chín mươi chín triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng ./.						

Đơn giá trên đã bao gồm hóa đơn tài chính, chi phí vận chuyển, bốc xếp.

Loại hợp đồng: trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: 7 ngày

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TB-VT



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc